

Câu 1 : Các câu trong đoạn văn sau được liên kết với nhau bằng cách nào?

"Có một người đánh mất dấu phẩy. Anh ta trở nên sợ những câu phức tạp và chỉ tìm những câu đơn giản. Đằng sau những câu đơn giản là những ý nghĩ đơn giản."

- A. Lặp từ ngữ
- B. Thay thế từ ngữ
- C. Từ nối
- D. Đáp án khác.

Câu 2: Câu nào là câu đơn, câu nào là câu ghép?

- A. Một con chim chào mào từ gốc cây nào đó bay ra hót râm ran.
- B. Mưa rào rào trên sân gạch, mưa đồm độp trên phen nứa.
- C. Những tia nắng mặt trời nhảy nhót trên cành cây, ngọn cỏ

.....
Câu 3: Thay thế từ được gạch chân sau bằng đại từ hoặc từ đồng nghĩa : “Lớp lớp hoa giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, hoa giấy liền tán mát bay đi mất.”

.....
Câu 4: Các câu sau liên kết bằng cách nào? Gạch chân dưới từ ngữ đó: “Trước nhà, mấy cây bông giấy nở hoa tung bùng. Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bong lên rục rỡ.”

Liên kết bằng cách.....

Câu 5: Câu nào sau đây là câu ghép:

- A. Một cô giáo đã giúp tôi hiểu rõ ý nghĩa phức tạp của việc cho và nhận
- B. Khi thấy tôi cầm sách trong giờ tập đọc, cô đã nhận thấy có gì không bình thường, cô liền thu xếp cho tôi đi khám mắt.
- C. Thấy vậy, cô liền kể một câu chuyện cho tôi nghe
- D. Mỹ An ân cần chỉ bài cho Tôi.

Câu 6: Các câu trong đoạn văn sau “Cô nhìn tôi như một người cho. Cô làm cho tôi thành người có trách nhiệm. Cô tin tôi có thể có một cái gì để trao cho người khác. Cô chấp nhận tôi như thành viên của cùng một thế giới mà cô đang sống.” ***Liên kết với nhau bằng cách lặp lại từ:***

- A. Cô
- B. Tôi
- C. Cô và tôi
- D. Có – một.

Câu 7: Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “ trật tự”

- A. Tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỉ luật
- B. Trạng thái bình yên, không có chiến tranh

C. Trạng thái yên ổn, bình lặng, không ồn ào

D. Trạng thái ồn ào, không bình lặng.

Câu 8: Có thể thay từ “công dân” trong câu dưới đây bằng từ đồng nghĩa nào? (0,5 điểm)

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi công dân.

A. người dân

C. nông dân

B. dân tộc

D. dân chúng.

Câu 9: Em hãy chọn cặp từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống: (0,5 điểm)

(vừa... đã, càng... càng, không những... mà còn, vì ... nên)

a. Trời ... mưa, đường ... trơn.

b. ... về đến nhà, nó ... gọi mẹ ngay.

c. ... trời mưa to ... em không đi chơi.

d. Nó ... học giỏi ... hát hay.

Câu 10: “Năm nay chị em tôi đã lớn cả, chúng tôi họp một buổi bàn kế hoạch tổ chức sinh nhật cho bà”. Từ “bàn” trong câu trên thuộc từ loại là:

A. Danh từ

B. Động từ

C. Tính từ

D. Quan hệ từ.

Câu 11: . Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng cách nào?

a) Trường em không chỉ là trường tiên tiến xuất sắc mà trường còn được công nhận là trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng :.....

b) Trong vườn, cây bích đào bắt đầu nở hoa, chị hồng nhung cũng sửa soạn y phục để chào đón năm mới.

Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng :.....

Câu 12: Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

Lớp lớp hoa giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng liền tản mát bay đi mất.

Câu 13: Hai câu sau liên kết với nhau bằng cách nào ?

Tết đến hoa đào nở đỏ thắm. Nó cũng là mùa xuân đấy.

a. Lặp từ ngữ.

b. Dùng từ ngữ nối.

c. Thay thế từ ngữ.

Câu 14: Các câu trong lời nói của Bạch Dương Mẹ được liên kết với nhau bằng cách nào?

Khi ngã, Bạch Dương Mẹ vẫn cố thì thầm: “Các con đừng sợ, mẹ không bỏ các con đâu. Tia sét không đánh nổi trái tim mẹ, trái tim mẹ vẫn còn nguyên lành. Thân cây bị đổ của mẹ sẽ bị rêu cỏ phủ đầy, nhưng trái tim mẹ thì không bao giờ ngừng đập, không bao giờ...”

Câu 15: Tìm bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ, và trạng ngữ trong câu sau:

Tối hôm ấy, ba đã tỉ mỉ gọt đều khúc gỗ thành con búp bê trai; mẹ cẩn thận chắp những mảnh vải vụn thành bé búp bê; còn anh tôi, loay hoay cả buổi tối để làm xong con búp bê bằng bìa bồi...

Câu 16: Nêu tác dụng của dấu hai chấm trong những trường hợp sau:

a) Tôi dốc ngược chiếc tất ra, không phải là một đầu nhé, mà có tới ba em búp bê: một bé trai bằng gỗ, một bé gái bằng vải tóc xoắn bạch kim và một bé gái nhỏ mũm mĩm bằng giấy bìa bồi.

.....
b) Ông cười, bảo tôi:

- Nín đi con. Hôm nay là ngày Nó – en, trước khi ngủ, con hãy cầu nguyện xin ông già Nó – en cho con một con búp bê. Điều ước sẽ thành sự thật.

.....
Câu 17: Chỉ rõ các từ ngữ được thay thế để nối câu 1 và câu 2 và các từ ngữ được lặp lại để nối câu 2 với câu 3 trong đoạn văn sau:

Hôm nào mà ba mẹ không bắt ngủ trưa là tôi phóng vọt sang nhà cái Ngọc hàng xóm chơi kè. Nhà nó rất giàu, có nhiều đồ chơi và đương nhiên, có cả những con búp bê. Lúc nào tôi cũng mong ước có một cô búp bê như thế.

Câu 18: Tìm từ ngữ có tiếng *truyền* có nghĩa là “trao lại cho người khác” trong các từ dưới đây:

truyền nghề, truyền bá, truyền ngôi, truyền hình, truyền tin, truyền tụng, truyền nhiễm, truyền thống, truyền máu.

